

Nghiên cứu, biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam: Quy mô lớn, quan điểm mới

Vũ Minh Giang*

Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo Đại học Quốc gia Hà Nội

Phó Chủ tịch Hội đồng Di sản Văn hóa Quốc gia

Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam

Ủy viên Hội đồng Chính sách Khoa học và Công nghệ Quốc gia

Ngày nhận bài 5/9/2019; ngày chuyển phản biện 9/9/2019; ngày nhận phản biện 16/10/2019; ngày chấp nhận đăng 18/10/2019

Tóm tắt:

Hiện nay, các nhà sử học đang tiến hành biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam bao gồm 25 tập thông sử và 5 tập biên niên sự kiện. Đây là bộ lịch sử lớn nhất từ trước tới nay. Cùng với quy mô lớn, công trình đang được biên soạn có rất nhiều điểm mới so với các bộ lịch sử đã xuất bản trước đây. Công trình này xứng đáng là một bộ Quốc sử. Bài viết phân tích làm rõ quá trình xây dựng và những điểm mới căn bản của công trình.

Từ khóa: bộ Lịch sử Việt Nam, Quốc sử, 25 tập thông sử.

Chỉ số phân loại: 5.9

Research and compilation of Vietnamese History: Large scale, new perspective

Minh Giang Vu*

President of Science and Training Council of Vietnam National
University, Hanoi

Vice Chairman of the National Cultural Heritage Council
Vice President of Vietnam Association of Historical Sciences
Member of National Council for Science and Technology Policy

Received 5 September 2019; accepted 18 October 2019

Abstract:

In Vietnam, historians are conducting a compilation of Vietnamese History including 25 volumes of general history and 5 volumes of event chronicle. This is the greatest work in the historiography of Vietnam. Along with the large scale, the work being compiled has a lot of new points as compared to the previously published historical books, and it is worthy of the national level. The paper will analyse and clarify the formation and basic new points of this work.

Keywords: national history, Vietnamese History, 25 volumes of general history.

Classification number: 5.9

Đặt vấn đề

Trong thập niên vừa qua xuất hiện nhiều ấn phẩm viết về lịch sử dưới các dạng thức và thể loại khác nhau. Trong loại hình thông sử, đáng kể nhất là các bộ sách do Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ba tập); Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội (bốn tập); và Viện Sử học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (15 tập) biên soạn và công bố [1-3]. Các sách lịch sử chuyên đề cũng được biên soạn rất công phu, trong đó bộ 14 tập Lịch sử Quân sự Việt Nam và 5 tập Lịch sử Tư tưởng quân sự Việt Nam được coi là những công trình mang tính tổng kết có giá trị [4]. Tuy nhiên, qua việc biên soạn các bộ sử, giới sử học nói riêng và xã hội nói chung nhận thấy sự cần thiết phải có một bộ lịch sử mang tầm quốc gia, làm điểm tựa học thuật và đáp ứng việc nghiên cứu, tìm hiểu sâu của kiều bào ở nước ngoài và giới học giả cũng như những người quan tâm đến Việt Nam trên thế giới.

Trước đòi hỏi cấp bách của đông đảo độc giả trong và ngoài nước, đồng thời cũng xuất phát từ nhu cầu sớm có một bộ lịch sử chính thức mang tầm cỡ quốc gia, góp phần làm cơ sở khoa học cho việc hoạch định chính sách, xử lý các vấn đề liên quan đến lịch sử dân tộc và giới thiệu lịch sử đất nước ra nước ngoài, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành chủ trương nghiên cứu, biên soạn một bộ lịch sử Việt Nam với quy mô nhiều tập và giao cho Ban Cán sự Đảng Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai các bước tiếp theo [5]. Ngay sau đó, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho các Bộ liên quan thực hiện Kết luận này của Ban Bí thư [6]. Một Đề án khoa học xã hội và nhân văn cấp quốc gia đã được thành lập¹.

¹Đề án này do GS Phan Huy Lê làm Chủ nhiệm và có 3 Phó Chủ nhiệm là: GS.TSKH Vũ Minh Giang, PGS.TS Trần Đức Cường và GS.TS Nguyễn Quang Ngọc cùng với 2 thư ký khoa học là PGS.TS Vũ Văn Quân và PGS.TS Đoàn Minh Huân.

*Email: giangvuminh@gmail.com



Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Chu Ngọc Anh sau buổi làm việc với Ban Chủ nhiệm và Thư ký Đề án.

Như vậy, khác với các bộ lịch sử Việt Nam đã xuất bản trước đây, nghiên cứu, biên soạn bộ lịch sử Việt Nam lần này là một nhiệm vụ quốc gia, mang tính chất một bộ Quốc sử.

Trước một nhiệm vụ có tầm quan trọng đặc biệt này, Ban Chủ nhiệm Đề án đã có quá trình chuẩn bị hết sức công phu với nhiều cuộc làm việc với các chuyên gia trong và ngoài nước. Trên cơ sở đó đã hình thành một Hội đồng khoa học gồm 21 nhà khoa học có uy tín và chọn lọc được đội ngũ chuyên gia làm chủ biên các tập. Để thống nhất về quan điểm, phương pháp và thể thức biên soạn, Ban Chủ nhiệm đã xây dựng một bộ tài liệu hướng dẫn cụ thể, hợp lại thành một cuốn cẩm nang gọi chung là Thể lệ biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam [7], bao gồm 4 phần: Tổng quan về Đề án; Thể lệ chung của công trình; Thể lệ phân lịch sử và Thể lệ phân biên niên sự kiện lịch sử. Có thể nói, đây là một đề án cấp quốc gia được chuẩn bị và triển khai một cách bài bản, khoa học và hết sức thận trọng.

Cũng do tầm quan trọng của nhiệm vụ mà Đề án luôn nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ rất hiệu quả của lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ. Đồng chí Bộ trưởng đã có nhiều buổi làm việc với Ban Chủ nhiệm Đề án hoặc trực tiếp dự các phiên họp Hội đồng khoa học của Đề án, qua đó có những chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học. Đề án cũng nhận được sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo Đảng và Chính phủ. Đồng chí Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng và Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã dành thời gian làm việc với Ban Chủ nhiệm Đề án và trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo.

Quy mô đồ sộ

Sự khác biệt trước tiên của bộ “Quốc sử” là quy mô đồ sộ. Phần thông sử bao gồm toàn bộ tiến trình lịch sử từ thời nguyên thủy đến năm 2015 được trình bày trong 25 tập được phân chia theo các khung thời gian: Tập I (Thời nguyên thủy), Tập II (Thế kỷ VII trước công nguyên đến năm 179 trước công nguyên), Tập III (179 trước công nguyên - 905), Tập IV (905 - 1009), Tập V (1009 - 1226), Tập VI (1226 - giữa thế kỷ XIV), Tập VII (Giữa thế kỷ XIV - 1427), Tập VIII (1427 - 1527), Tập IX (1527 - 1592), Tập X (Đàng Ngoài 1592 - 1771), Tập XI (Đàng Trong 1558 - 1771), Tập XII (1771 - 1802), Tập XIII (1802 - 1858), Tập XIV (1858 - 1884), Tập XV (1884 - 1896), Tập XVI (1896 - 1918), Tập XVII (1918 - 1930), Tập XVIII (1930 - 1939), Tập XIX (1939 - 1945), Tập XX (1945 - 1954), Tập XXI (1954 - 1965), Tập XXII (1965 - 1975), Tập XXIII (1975 - 1986), Tập XXIV (1986 - 2000), Tập XXV (2000 - 2015).

Ngoài các tập thông sử, sản phẩm của Đề án còn bao gồm 5 tập Biên niên sự kiện: Tập I (Thời nguyên thủy đến 1400), Tập II (1400 - 1771), Tập III (1771 - 1858), Tập IV (1858 - 1945), Tập V (1945 - 2015). Để thực hiện nhiệm vụ này, Đề án đã tập hợp được một đội ngũ lên tới gần 300 nhà sử học trong cả nước và một số cộng tác viên nước ngoài. Đây là một công trình sử học có quy mô lớn chưa từng có cả về số lượng người tham gia, số tập và dung lượng dành cho mỗi giai đoạn lịch sử.

Điểm mới căn bản: quan điểm “toàn thể” và “toàn diện”

Một điểm mới có thể nói là căn bản bộ Lịch sử Việt Nam lần này được biên soạn theo quan điểm có tính nguyên tắc được gói gọn trong 4 chữ: “toàn thể” và “toàn diện” [7]. Lịch sử toàn bộ hay còn gọi là lịch sử đầy đủ (Entire History) không phải là mới trong việc trình bày các bộ thông sử. Đây là một quan điểm mà theo đó, giới sử gia của mỗi quốc gia phải có trách nhiệm nghiên cứu và trình bày đầy đủ các biến cố lịch sử quan trọng đã từng diễn ra trên lãnh thổ nước mình một cách khách quan và khoa học.

Việt Nam là quốc gia có lịch sử lâu đời với những nội dung vô cùng phong phú. Trên lãnh thổ hiện tại của nước ta, từ xa xưa đã từng hình thành những trung tâm văn minh gắn với những quốc gia cổ đại có tầm ảnh hưởng lớn trong những thời kỳ lịch sử khác nhau. Các cư dân ở phía Bắc đã từng xây dựng nền văn minh Sông Hồng rực rỡ, làm nền tảng vật chất và tinh thần cho sự hình thành và phát triển nhà nước Văn Lang, Âu Lạc; ở ven biển miền Trung, từ nền văn hóa Sa Huỳnh đã dần hình thành nhà nước Lâm Ấp, Chăm-pa; và với văn minh Oc Eo ở vùng hạ lưu sông Mê Kông, nhà nước Phù Nam đã từng có thời là trung tâm cạnh thị liên thể giới. Ba nhà nước trên đây có sự liên hệ nhất định từ thời cổ đại, nhưng là 3 thực thể lịch sử tương đối độc lập. Vì nhiều lý do, trong suốt một thời gian dài trước đây, các bộ lịch sử Việt Nam thường được trình bày theo hướng nhấn mạnh dòng chảy của lịch sử người Việt (Kinh), theo đó, các nền văn minh và các vương quốc cổ đại phía Nam được thể hiện rất mờ nhạt, thậm chí hoàn toàn thiếu vắng trong các bộ thông sử. Điều này đã dẫn tới tình trạng mà như nhận xét của một số sử gia nước ngoài là: “người Việt đi đến đâu, lịch sử Việt Nam tới đó”. Đây không chỉ là sự khiêm khuyết trong nhận thức khoa học mà nguy hại hơn còn làm ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của nhiều cộng đồng cư dân và là kẻ hở cho các thế lực thù địch xuyên tạc, chia rẽ và chống phá. Đưa ra “quan điểm toàn bộ” như một nguyên tắc nghiên cứu và biên soạn, toàn bộ nội dung được thể hiện trong bộ Lịch sử Việt Nam đều lấy lãnh thổ Việt Nam hiện tại làm không gian xuất phát. Lịch sử từ thời nguyên thủy đến thời hiện đại trên toàn cõi Việt Nam đều được trình bày đầy đủ, chân thực theo từng thời kỳ tương ứng. Theo đó, các nền văn hóa như Sa Huỳnh, Đông Nai và các vương quốc Lâm Ấp, Champa, Phù Nam, và sau đó là đất Thủy Chân Lạp trong tiến trình lịch sử dân tộc đều được trình bày một cách tương xứng trong bộ Quốc sử. Nguyên tắc này hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Ban Bí thư và tinh thần đổi mới của Hội Khoa học lịch sử Việt Nam. Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, là sự hội tụ của nhiều dòng chảy văn minh, là sự hợp nhất của nhiều vương quốc cổ đại, nếu không nắm vững điều này là chưa hiểu đúng về quốc gia mình, là kẻ hở cho những luận điệu kích động.

Cùng với “toàn bộ”, “toàn diện” là một quan điểm quan trọng khác của việc nghiên cứu biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam. Đây là một quan điểm có tính nguyên tắc nhằm khắc phục một hạn chế của các bộ thông sử đã từng được biên soạn trước đây ở nước ta. Nguyên tắc “toàn diện” đòi hỏi việc nghiên cứu và biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam phải thể hiện đúng mức mọi chiều cạnh của lịch sử, trong đó kinh tế, xã hội và văn hóa là những lĩnh vực có tính nền tảng và bao trùm, còn chính trị, quân sự là những lĩnh vực có những tác động mạnh đến biến cố lịch sử. Do đặc điểm lịch sử Việt Nam bị chi phối thường xuyên bởi yếu tố chiến tranh nên trong thực tế, các bộ sử đã công bố thường tập trung trình bày các sự kiện liên quan đến lĩnh vực chính trị, quân sự nên các lĩnh vực này thường chiếm tỷ trọng cao, trong khi đó hoạt động kinh tế, đời sống xã hội - văn hóa của người dân là những mặt cơ bản của lịch sử lại thường ở những vị trí không tương xứng, thậm chí còn bị lãng quên. Tình trạng này đã dẫn đến những nhận thức lệch lạc về lịch sử và con người Việt Nam. Đã có thời chính người Việt Nam có ý nghĩ cho rằng, người Việt chỉ giỏi tiến hành các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, còn người nước ngoài thì cho chúng ta là những kẻ hiếu chiến... Những nhận thức phiến diện này đã khiến nhiều người ngỡ ngàng và không thể lý giải khi có người Việt Nam vượt lên trên tất cả các quốc gia châu Âu để đoạt giải nhất cuộc thi Piano mang tên Chopin danh giá vào năm 1980, hay gần đây vươn lên giành giải Field - một giải thưởng tương đương với Nobel trong lĩnh vực toán học...

Dẫn đến tình trạng trên có thể do nhiều nguyên nhân, nhưng cách viết sử thiếu toàn diện, thiên lệch, nói nhiều về chiến tranh, ca ngợi một chiều chiến thắng quân sự và trình bày chưa đúng tầm mức về kinh tế, xã hội và văn hóa đã ảnh hưởng không nhỏ đến những nhận thức sai lầm ấy. Về một phương diện khác, vận dụng quan điểm toàn diện vào nghiên cứu và biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam còn giúp chúng ta nhìn nhận khách quan, khoa học hơn về đặc điểm của lịch sử dân tộc, hiểu đúng hơn về sở trường, sở đoản của con người Việt Nam để có thể biến tất cả những gì mình có thành lợi thế cạnh tranh trong thời đại toàn cầu hóa. Chính vì vậy mà trước các nhà sử học toàn quốc, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang từng nói: “Lịch sử là một lĩnh vực khoa học giúp dân tộc tự nhận thức” [8].

Yêu cầu chuẩn mực khoa học được đặt lên hàng đầu

Để đáp ứng tính chất một bộ lịch sử chính thức của quốc gia, yêu cầu chuẩn mực khoa học được đặt lên hàng đầu. Không chỉ nội dung mà cả hình thức đều phải tuân thủ các nguyên tắc khắt khe. Từ cách trích dẫn đến văn phong diễn đạt đều theo một quy chuẩn thống nhất cho toàn bộ công trình (bao gồm 25 tập thông sử và 5 tập biên niên sự kiện). Tính chất chính thức còn thể hiện ở chỗ, bộ Lịch sử Việt Nam thể hiện những quan điểm của Nhà nước Việt Nam về các vấn đề lịch sử mà rõ nhất là việc khẳng định chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông và trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Hầu như tất cả các tập viết về lịch sử từ khi có nhà nước trên lãnh thổ Việt Nam hiện nay (Văn Lang, Âu Lạc ở miền Bắc; Lâm Ấp, Chăm-pa ở miền Trung; và Phù Nam ở Nam Bộ) đều có phần nói về các thực thể này và cho người đọc hiểu một cách hệ thống quá trình khẳng định chủ quyền của Việt Nam.

Một trong những chuẩn mực khoa học được đặt ra trong việc nghiên cứu và biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam là yêu cầu cập nhật những kết quả nghiên cứu mới nhất cả trong và ngoài nước. Thông thường tác giả các sách viết về lịch sử Việt Nam trước đây chủ yếu dựa vào kết quả nghiên cứu trong nước mà chưa chú ý đúng mức đến các công trình nghiên cứu của các học giả nước ngoài. Trong mấy thập niên gần đây, Việt Nam học trên thế giới đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Nhiều công trình nghiên cứu công phu, trong đó có các bộ lịch sử Việt Nam được xuất bản. Ban Chủ nhiệm Đề án đã tiến hành tập hợp danh mục các tài liệu quan trọng và đưa ra yêu cầu chủ biên tất cả các tập đều phải bao quát tình hình nghiên cứu để cập nhật những kết quả liên quan đến thời kỳ lịch sử thuộc phạm vi của tập ấy². Theo tinh thần này, nhiều sự kiện, thời kỳ lịch sử được trình bày theo những kết quả nghiên cứu mới mà giá trị khoa học đã được giới sử học khẳng định.

Đến nay toàn bộ 25 tập thông sử với tổng dung lượng lên tới gần 18.000 trang và 5 tập biên niên sự kiện với độ dày gần 1.000 trang mỗi tập đã hoàn thành bản thảo và đều được nghiệm thu cấp cơ sở. Theo đánh giá của các Hội đồng, về cơ bản các tập thông sử và biên niên sự kiện đã đáp ứng những yêu cầu đặt ra cho bộ Lịch sử Việt Nam. Theo kế hoạch, toàn bộ công trình sẽ hoàn tất và được nghiệm thu cấp nhà nước vào quý I năm 2020 và sau đó sẽ xuất bản đồng thời dưới dạng sách in và phiên bản điện tử. Đây sẽ là bộ Lịch sử Việt Nam đồ sộ nhất trong lịch sử sử học nước nhà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trương Hữu Quýnh, Đinh Xuân Lâm, Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam*, Nxb Giáo dục, phát hành năm 2000-2001.
- [2] Phan Huy Lê, Đinh Xuân Lâm, Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, Nxb Giáo dục, phát hành năm 2012.
- [3] Trần Đức Cường (tổng chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội Việt Nam, phát hành năm 2015-2017.
- [4] Viện Lịch sử quân sự, *Lịch sử Quân sự Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, phát hành năm 2013-2014.
- [5] Ban Bí thư (2014), *Kết luận số 82-KL/TW tại phiên họp Ban Bí thư ngày 15/1/2014*.
- [6] Thủ tướng Chính phủ (2015), *Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1516/VPCP-KGVX, ngày 4/3/2015*.
- [7] Thể lệ biên soạn bộ Lịch sử Việt Nam (Lưu hành nội bộ), 2016, tr.26, 27.
- [8] Trương Tấn Sang (2015), “Nâng cao hiểu biết và niềm yêu thích của nhân dân đối với lịch sử dân tộc”, *Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam* ngày 30/11/2015.

²Các sách viết về lịch sử Việt Nam ở nước ngoài xuất phát từ nhiều tiếp cận và mục tiêu khác nhau nên cập nhật cũng bao gồm cả việc kế thừa và phê phán.